

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/ DS-ST
Ngày 14 - 4 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.
2. Bà Huỳnh Kim Phụng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 364/2022/ TLST- DS ngày 29 tháng 12 năm 2022, về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 03 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Khánh D, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện H, tỉnh L.

Bị đơn: 1/ Anh Phan Văn S, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

2/ Chị Mạc Thị Kim C, sinh năm: 1971(Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp M, xã P, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 12 năm 2022 và trong quá trình tham gia

tổ tụng nguyên đơn trình bày: Do quen biết với anh S và chị C, nên anh có cho anh S và chị C vay số tiền là 50.000.000 đồng, có viết biên nhận ngày 14/3/2022, hai bên thỏa thuận là 05 ngày sau sẽ trả lại nên không có tính lãi suất, anh S và chị C nói vay tiền để đáo hạn ngân hàng, sau đó anh S và chị C không trả tiền lại cho anh, mặc dù anh đã đòi nhiều lần nhưng anh S và chị C cố tình tránh né. Từ ngày vay đến nay anh S và chị C không trả tiền gốc và lãi.

Anh yêu cầu anh S và chị C trả cho anh số tiền gốc là 50.000.000 đồng và lãi suất 10%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 01/4/2022 đến ngày 01/4/2023 = 12 tháng = 4.980.000 đồng, kể từ ngày 02/4/2023 đến ngày xét xử anh không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn anh Phan Văn S, chị Mạc Thị Kim C vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, không có bản khai ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ gì.

- Ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 50.000.000 đồng, tính lãi 10%/năm, tính từ ngày 01/4/2022 đến 01/4/2023, tiền lãi là 4.980.000 đồng. Kể từ ngày 02/4/2023 đến ngày xét xử nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Phan Văn S và chị Mạc Thị Kim C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 14/3/2022 nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền 50.000.000 đồng, không có lãi suất, thời hạn vay 05 ngày, nguyên đơn cung cấp cho Tòa án biên nhận vay tiền ngày 14/3/2022 có chữ ký của bị đơn. Đến hạn trả tiền nhưng bị đơn không trả.

Bị đơn đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không có ý kiến phản tố, xem như bị đơn đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 “ *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn....*”

Bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng hạn 05 ngày sẽ trả nhưng đến nay đã quá thời hạn trả tiền nhưng bị đơn không trả. Do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng là có căn cứ.

Xét việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền lãi từ ngày 01/4/2022 đến 01/4/2023 = 12 tháng với mức lãi suất 10%/năm là = 4.980.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Biên nhận vay tiền ngày 14/3/2022 không có thỏa thuận về lãi suất.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 “Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật này...”

Do đó việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên số tiền lãi từ ngày 01/4/2022 đến 01/4/2023 = 12 tháng với mức lãi suất 10%/năm là = 4.980.000 đồng là phù hợp với quy định trên nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền gốc và lãi là 54.980.000 đồng là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc bị đơn là anh Phan Văn S và chị Mạc Thị Kim C trả cho nguyên đơn là anh Lê Khánh D số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi là 4.980.000 đồng (Bốn triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng). Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 54.980.000 đồng (Năm mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi ngàn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bị đơn là anh Phan Văn S và chị Mạc Thị Kim C nộp 2.749.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bốn mươi chín ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn 1.362.000 đồng (Một triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn đồng) theo lai thu số 0004623 ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt

được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án. /.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng